

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**Biểu số 01/2016**(Ban hành theo
QĐ số 188/QĐ-VKSTC
ngày 06/4/2016
của Viện trưởng
VKSNDTC)**THỐNG KÊ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM, KIẾN NGHỊ KHỎI TỐ**

Từ ngày... tháng... năm..... đến ngày..... tháng.... năm

(Áp dụng cho kỳ thống kê tháng, 6 tháng và 12 tháng)

| Tiêu chí | Mã dòng | Số liệu |
|---|---------|---------|
| Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố còn lại của kỳ trước | 1 | |
| <i>Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được cơ quan có thẩm quyền phục hồi giải quyết (lý do tạm đình chỉ không còn)</i> | 2 | |
| Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mới nhận | 3 | |
| <i>Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố nơi khác chuyển đến</i> | 4 | |
| <i>Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chuyển đi nơi khác</i> | 5 | |
| Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố phải giải quyết | 6 | |
| <i>Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã giải quyết</i> | 7 | |
| <i>Trong đó: - Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố quá hạn đã giải quyết</i> | 8 | |
| - <i>Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định khởi tố vụ án hình sự</i> | 9 | |
| - Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố quyết định không khởi tố vụ án hình sự | 10 | |
| <i>T.đó: Quyết định không khởi tố vụ án hình sự chuyển xử lý hành chính</i> | 11 | |
| <i>Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ giải quyết</i> | 12 | |
| <i>Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chưa giải quyết xong</i> | 13 | |
| <i>Trong đó:-Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố Viện kiểm sát gia hạn thời hạn giải quyết</i> | 14 | |
| <i>-Số đã quá hạn</i> | 15 | |
| <i>Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do Viện kiểm sát trực tiếp giải quyết</i> | 16 | |

| Tiêu chí | Mã dòng | Số liệu |
|---|---------|---------|
| Số quyết định VKS huỷ bỏ quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố | 17 | |
| Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố VKS yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra tiếp nhận, kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết và thông báo kết quả cho VKS | 18 | |
| Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố VKS tiến hành kiểm sát việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết của CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra | 19 | |
| Số lần trực tiếp kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra | 20 | |
| Số bản kiến nghị yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra khắc phục vi phạm pháp luật và xử lý người vi phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố | 21 | |
| Số bản kháng nghị yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra khắc phục vi phạm pháp luật trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố | 22 | |
| Số bản kiến nghị yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong hoạt động quản lý để phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm | 23 | |

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ và tên)

.....ngày...tháng.....năm 20.....
VIỆN TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)